

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng  
Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất  
(nay là xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

*Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng.*

*Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành hướng dẫn thiết kế cơ bản trạm y tế xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.*

*Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.*

*Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung các Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 126/TTr-SXD ngày 20 tháng 3 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất (nay là xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai) (được Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) phê duyệt tại Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024) với nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai”.

2. Điều chỉnh khoản 3 Điều 1 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Khu vực 04”.

3. Bổ sung thêm một nội dung vào mục 4.2 khoản 4 Điều 1 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“- Cải tạo và đầu tư mới hệ thống xử lý nước thải”.

4. Điều chỉnh khoản 6 Điều 1 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“6. Địa điểm xây dựng: Tại cơ sở hiện hữu của điểm Trạm y tế Gia Tân 3, xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai”.

5. Bổ sung thêm điểm d vào mục 8.1.1 khoản 8 Điều 1 Quyết định số 82/QĐ-SKHĐT ngày 15 tháng 4 năm 2024 như sau:

“d) Trạm xử lý nước thải: Bổ sung cải tạo và đầu tư mới hệ thống xử lý nước thải:

- Làm mới ống thoát nước từ bể tự hoại đến bể xử lý nước thải.

- Thiết bị: Đầu tư hoàn chỉnh trang thiết bị hệ thống xử lý nước thải lắp đặt vào bể xử lý nước thải hiện hữu”.

6. Điều chỉnh khoản 9 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“9. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **1.852.996.337** đồng (*Một tỷ, tám trăm năm mươi hai triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, ba trăm ba mươi bảy đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 1.274.839.770 đồng.

- Chi phí thiết bị : 249.370.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án	:	37.164.234	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	190.786.560	đồng.
- Chi phí khác	:	84.934.476	đồng.
- Chi phí dự phòng	:	15.901.297	đồng.

*(Phụ lục Bảng tổng hợp dự toán xây dựng công trình kèm theo).*

7. Điều chỉnh khoản 11 Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 như sau:

“11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách thành phố”.

Lý do điều chỉnh: Nhằm đảm bảo đủ điều kiện để Ban Quản lý dự án Khu vực 04 tiếp tục triển khai thực hiện các công việc còn lại và các thủ tục liên quan trong năm 2026.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) về việc phê duyệt dự án cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất (nay là xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án Khu vực 04; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
  - Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
  - Lưu: VT, KTNS, KTN.
- N.T.Nh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Hà**

**Phụ lục**

**BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

STT	Nội dung chi phí	Giá trị sau thuế (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Phần dự toán xây dựng công trình không điều chỉnh</b> (theo giá trị dự toán đã được phê duyệt, chưa bao gồm chi phí dự phòng)	<b>1.519.653.916</b>	Quyết định số 92/QĐ-SKHĐT ngày 02/05/2024
1	Chi phí xây dựng	1.268.233.687	
2	Chi phí quản lý dự án	31.663.592	
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	136.631.575	
4	Chi phí khác	83.125.062	
<b>II</b>	<b>Phần dự toán xây dựng công trình điều chỉnh</b> (Giá trị tăng do thay đổi khối lượng)	<b>333.342.421</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>6.606.083</b>	
<b>2</b>	<b>Chi phí thiết bị</b>	<b>249.370.000</b>	
<b>3</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>5.500.642</b>	
<b>4</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>54.154.985</b>	
4.1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	184.607	
4.2	Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng	2.160.000	
4.3	Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng	2.160.000	
4.4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	169.512	
4.5	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	2.002.441	
4.6	Chi phí lập báo cáo vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải	47.478.425	
<b>5</b>	<b>Chi phí khác</b> (Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán tăng)	<b>1.809.414</b>	
<b>6</b>	<b>Chi phí dự phòng</b> (Chi phí dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh)	<b>15.901.297</b>	
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>1.852.996.337</b>	